

ĐIỂM SV XEM NẾU THẮC MẮC LIÊN HỆ MAIL: vqt205@gmail.com(Thầy Toàn)

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP
KHÓA K17 (ARC 392)A,C
MÔN : KIẾN TRÚC CHO XÂY DỰNG * MÃ MÔN : ARC 392

SỐ TÍN CHỈ: 2

HỌC KỲ : 5

LẦN THI : 2

Thời gian : 09/03/2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH & KTHP								ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ		
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ	
					10%		15%			20%	15%		40%				
1	161216914	Lê Đức	Tín	ARC 392 A	K17XCD4	8		4			4	6		V	0.0	Không	
2	161217067	Hoàng Minh	Hải	ARC 392 A	K17XCD1	6		3			4	5		4	4.2	Bốn Phẩy Hai	
3	171155219	Trần Đình	Song	ARC 392 A	K17XCD2	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
4	171216214	Thái Duy	Bảo	ARC 392 A	K17XCD1	10		5			6	6.5		5	5.9	Năm Phẩy Chín	
5	171216218	Nguyễn Thanh	Bình	ARC 392 A	K17XCD1	8		0			4	5		4	4.0	Bốn	
6	171216220	Nguyễn Trần	Cánh	ARC 392 A	K17XCD3	6		0			5.5	0		HT	0.0	Không	HoãnThiL2
7	171216221	Nguyễn Thị	Châu	ARC 392 A	K17XCD4	10		5.5			7	8		4.5	6.2	Sáu Phẩy Hai	
8	171216224	Trương Văn	Chương	ARC 392 A	K17XCD4	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
9	171216237	Dương Quốc	Đạt	ARC 392 A	K17XCD4	8		3			5	4		4.5	4.7	Bốn Phẩy Bảy	
10	171216242	Phùng Xuân	Đức	ARC 392 A	K17XCD1	6		0			4	0		5.5	3.6	Ba Phẩy Sáu	
11	171216243	Phan Văn	Dũng	ARC 392 A	K17XCD2	5		4			0	0		LP	0.0	Không	Nợ LP
12	171216248	Nguyễn Quốc	Duy	ARC 392 A	K17XCD3	6		6			4	0		LP	0.0	Không	Nợ LP
13	171216249	Nguyễn Thanh	Hà	ARC 392 A	K17XCD4	6		5			3	5		5.5	4.9	Bốn Phẩy Chín	
14	171216251	Trần Minh	Hải	ARC 392 A	K17XCD2	5		6.5			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
15	171216258	Nguyễn Thái	Hoàng	ARC 392 A	K17XCD1	10		6.5			6.5	6		6.5	6.8	Sáu Phẩy Tám	
16	171216260	Trần Vinh	Hoàng	ARC 392 A	K17XCD3	6		0			4	7		5	4.5	Bốn Phẩy Năm	
17	171216264	Nguyễn	Hùng	ARC 392 A	K17XCD3	10		5.5			6	7		4	5.7	Năm Phẩy Bảy	
18	171216268	Hồ Thanh	Hùng	ARC 392 A	K17XCD3	6		0			4	6.5		4	4.0	Bốn	
19	171216269	Phan Văn	Hùng	ARC 392 A	K17XCD4	8		4			6.5	5		7.5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
20	171216272	Võ Trọng	Huy	ARC 392 A	K17XCD3	5		0			0	0		5	2.5	Hai Phẩy Năm	
21	171216284	Trần Đình	Long	ARC 392 A	K17XCD3	6		5.5			6	7		4	5.3	Năm Phẩy Ba	
22	171216292	Hoàng Thanh	Nam	ARC 392 A	K17XCD3	8		4			4	6		4.5	4.9	Bốn Phẩy Chín	
23	171216300	Mai Văn	Nhật	ARC 392 A	K17XCD3	6		6			5	0		5	4.5	Bốn Phẩy Năm	
24	171216316	Nguyễn Văn Hồng	Quân	ARC 392 A	K17XCD3	5		0			0	6.5		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
25	171216321	Nguyễn Quang Phú	Quốc	ARC 392 A	K17XCD4	6		3.5			5	6		6	5.4	Năm Phẩy Bốn	
26	171216325	Cao Xuân	Quý	ARC 392 A	K17XCD4	10		2			4	6		4	4.6	Bốn Phẩy Sáu	
27	171216337	Trần Văn	Thái	ARC 392 A	K17XCD4	7		6			4	4		LP	0.0	Không	Nợ LP
28	171216349	Phạm Hữu	Thành	ARC 392 A	K17XCD4	6		6.5			4	5.5		6	5.6	Năm Phẩy Sáu	
29	171216356	Nguyễn Trung	Tín	ARC 392 A	K17XCD3	7		4			6	4		4	4.7	Bốn Phẩy Bảy	
30	171216360	Nguyễn Thái	Toàn	ARC 392 A	K17XCD3	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
31	171216361	Nguyễn Thành	Tôn	ARC 392 A	K17XCD4	8		5			5	5		4	4.9	Bốn Phẩy Chín	
32	171216364	Nguyễn Tiến	Trung	ARC 392 A	K17XCD3	6		0			0	0		4	2.2	Hai Phẩy Hai	
33	171216366	Nguyễn Hữu	Trung	ARC 392 A	K17XCD1	5		0			4	5		7	4.9	Bốn Phẩy Chín	
34	171216372	Lê	Trường	ARC 392 A	K17XCD3	5		5.5			4.5	0		6.5	4.8	Bốn Phẩy Tám	
35	171216380	Đào Thanh	Tùng	ARC 392 A	K17XCD2	7		6			4	5.5		LP	0.0	Không	Nợ LP
36	171216381	Phạm Thanh	Tùng	ARC 392 A	K17XCD4	10		6.5			6	5		7	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
37	171216382	Lê Thanh	Tùng	ARC 392 A	K17XCD1	7		0			5.5	0		5	3.8	Ba Phẩy Tám	
38	171216388	Hồ Kim	Vĩnh	ARC 392 A	K17XCD3	5		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
39	171218830	Lê Việt	Huỳnh	ARC 392 A	K17XCD4	5		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
40	171218832	Nguyễn Văn Ngọc	Toàn	ARC 392 A	K17XCD2	10		6			6	5		4	5.5	Năm Phẩy Năm	
41	171218841	Lê Tân	Hiệp	ARC 392 A	K17XCD2	6		6			0	0		LP	0.0	Không	Nợ LP



Thời gian : 09/03/2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH & KTHP										ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F				
					10%		15%			20%	15%		40%	SỐ	CHỮ		
42	171218860	Nguyễn Văn	Hiếu	ARC 392 A	K17XCD4	10		6.5			6	6		6	6.5	Sáu Phẩy Năm	
43	171219012	Phạm Phú	Trường	ARC 392 A	K17XCD3	7		0			4	6		4	4.0	Bốn	
44	171219013	Từ Đạo	Diễn	ARC 392 A	K17XCD3	8		7			5	0		4	4.5	Bốn Phẩy Năm	
45	171219014	Dương Bá	Tuân	ARC 392 A	K17XCD2	7		0			4	6		LP	0.0	Không	Nợ LP
46	171219015	Đặng Ngọc	Kin	ARC 392 A	K17XCD4	6		4			0	7		LP	0.0	Không	Nợ LP
47	172216537	Hồ Văn	Chung	ARC 392 A	K17XDD2	6		4			0	5		LP	0.0	Không	Nợ LP
48	172219054	Hoàng Nam	Long	ARC 392 A	K17XDD1	5		7			4	0		LP	0.0	Không	Nợ LP
49	1821416013	Trần Mạnh	Cường	ARC 392 A	K18KTR1	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ LP
50	1821416294	Tôn Long	Đại	ARC 392 A	K18CSU_KTR3	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
51	161215176	Nguyễn Văn	Tân	ARC 392 C	K17XCD1	5		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
52	161217127	Đặng Ngọc	Trung	ARC 392 C	K17XCD1	5		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
53	161327040	Ngô Gia	Phong	ARC 392 C	K17XCD1	4		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
54	171158729	Nguyễn Tuấn	Vũ	ARC 392 C	K17XCD3	7		6			6	5		4	5.2	Năm Phẩy Hai	
55	171216211	Cao Hoàng	An	ARC 392 C	K17XCD2	6		5.5			4	6		4	4.7	Bốn Phẩy Bảy	
56	171216215	Võ Văn	Biên	ARC 392 C	K17XCD2	9		5.5			6.5	6		7	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
57	171216219	Nguyễn Văn	Cảnh	ARC 392 C	K17XCD2	8		5			4	5		4.5	4.9	Bốn Phẩy Chín	
58	171216223	Trần Thanh	Chỉnh	ARC 392 C	K17XCD2	7		0			4	0		LP	0.0	Không	Nợ LP
59	171216232	Trần Công	Đại	ARC 392 C	K17XCD3	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
60	171216241	Bùi Anh	Đức	ARC 392 C	K17XCD4	7		7.5			6.5	7		5.5	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
61	171216266	Trương Văn	Hùng	ARC 392 C	K17XCD1	9		6			5	6		6	6.1	Sáu Phẩy Một	
62	171216278	Trần Bá	Lâm	ARC 392 C	K17XCD1	5		6			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
63	171216287	Nguyễn Văn	Lưu	ARC 392 C	K17XCD2	9		4.5			5	6.5		5	5.6	Năm Phẩy Sáu	
64	171216291	Lê Tự Tấn	Mỹ	ARC 392 C	K17XCD2	7		5			6.5	5		4.5	5.3	Năm Phẩy Ba	
65	171216301	Phan Văn	Nhật	ARC 392 C	K17XCD4	10		5			4	5.5		4	5.0	Năm	
66	171216302	Nguyễn Đức	Nhật	ARC 392 C	K17XCD1	5		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ LP
67	171216303	Dương Công	Pháp	ARC 392 C	K17XCD2	9		6			6	5		4	5.4	Năm Phẩy Bốn	
68	171216307	Lê Nhật	Phong	ARC 392 C	K17XCD2	6		6.5			4	6		4	4.9	Bốn Phẩy Chín	
69	171216328	Lê Vũ	Sơn	ARC 392 C	K17XCD3	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
70	171216331	Nguyễn Văn	Sơn	ARC 392 C	K17XCD2	7		5			4	0		4	3.9	Ba Phẩy Chín	
71	171216332	Trần Huỳnh	Sỹ	ARC 392 C	K17XCD3	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
72	171216340	Đặng Xuân	Thân	ARC 392 C	K17XCD3	7		6			6.5	5		7.5	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
73	171216342	Nguyễn	Thắng	ARC 392 C	K17XCD1	9		4			6.5	5.5		6.5	6.2	Sáu Phẩy Hai	
74	171216345	Dương Hữu	Thành	ARC 392 C	K17XCD4	10		6			6.5	5.5		5	6.0	Sáu	
75	171216353	Nguyễn Phước	Thiện	ARC 392 C	K17XCD4	6		6			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
76	171216354	Lê Phước	Thông	ARC 392 C	K17XCD1	9		7.5			5	6		5	5.9	Năm Phẩy Chín	
77	171216358	Lê Vĩnh	Toàn	ARC 392 C	K17XCD1	9		5.5			6	5.5		5	5.8	Năm Phẩy Tám	
78	171216370	Nguyễn Xuân	Trung	ARC 392 C	K17XCD1	4		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
79	171216383	Hà Văn	Tuynh	ARC 392 C	K17XCD2	7		8.5			7	4		4.5	5.8	Năm Phẩy Tám	
80	171216390	Trần Thiên	Vũ	ARC 392 C	K17XCD1	4		0			0	0		V	0.0	Không	
81	171218835	Trần Tấn	Phi	ARC 392 C	K17XCD3	10		5.5			4	5		4	5.0	Năm	
82	171218837	Lưu Quang	Huy	ARC 392 C	K17XCD1	4		0			0	4		LP	0.0	Không	Nợ LP
83	171218846	Huỳnh Minh	Kỳ	ARC 392 C	K17XCD3	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ LP



Thời gian : 09/03/2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH & KTHP										ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ			
					10%		15%			20%	15%		40%				
84	171218851	Lê Hữu Thiện	Mỹ	ARC 392 C	K17XCD3	7		5.5			5	5		5	5.3	Năm Phẩy Ba	
85	171218852	Nguyễn Văn	Hòa	ARC 392 C	K17XCD2	6		4.5			6	0		4	4.1	Bốn Phẩy Một	
86	171218857	Phan Tuấn	Nam	ARC 392 C	K17XCD1	9		6			7.5	5		4.5	5.9	Năm Phẩy Chín	
87	171218858	Hồ Ngọc Hưng	Quốc	ARC 392 C	K17XCD3	4		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ LP
88	171218859	Nguyễn Sơn	Tùng	ARC 392 C	K17XCD1	4		7			0	0		LP	0.0	Không	Nợ LP
89	171219008	Phan Văn	Nhật	ARC 392 C	K17XCD3	6		3.5			5.5	0		V	0.0	Không	
90	171219010	Lê Thành	Đạt	ARC 392 C	K17XCD4	7		4			3	6.5		4	4.5	Bốn Phẩy Năm	
91	171219016	Trà Văn	Thường	ARC 392 C	K17XCD1	9		4.5			6	6		5.5	5.9	Năm Phẩy Chín	
92	171219052	Trần Duy	Trí	ARC 392 C	K17XCD1	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ HP+LP
93	172529041	Trần Bình	An	ARC 392 C	K17XCD3	0		0			0	0		LP	0.0	Không	Nợ LP

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SỐ	TY LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	49	53%	
2	Số sinh viên nợ	44	47%	
TỔNG CỘNG :		93	100%	

NGƯỜI LẬP

Đà Nẵng , 24/03/2014
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

Võ Quốc Toàn

ThS. Nguyễn Ân